

Số: 24/2018/TT-BQP

Hà Nội, ngày 10 tháng 3 năm 2018

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BQP ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội và Thông tư số 42/2017/TT-BQP ngày 27 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BQP ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội

Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Luật sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 21 tháng 12 năm 1999; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 03 tháng 6 năm 2008 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật nghĩa vụ quân sự ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng ngày 26 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 134/2006/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ quy định chế độ cử tuyển vào các cơ sở giáo dục trình độ đại học, cao đẳng, trung cấp thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 49/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 164/2017/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Quốc phòng;

Theo đề nghị của Tổng Tham mưu trưởng;

Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BQP ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội và Thông tư số 42/2017/TT-BQP ngày 27 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BQP ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BQP ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội

(sau đây viết gọn là Thông tư số 17/2016/TT-BQP) và Thông tư số 42/2017/TT-BQP ngày 27 tháng 02 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 17/2016/TT-BQP ngày 11 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh vào các trường trong Quân đội (sau đây viết gọn là Thông tư số 42/2017/TT-BQP).

1. Bổ sung Điểm c Khoản 3 Điều 11 Thông tư số 17/2016/TT-BQP, như sau:

“c) Trường hợp các ngành thuộc Điểm a, Điểm b của Khoản này được giao chỉ tiêu tuyển thí sinh nữ, mỗi ngành được tuyển ít nhất 02 thí sinh.”.

2. Sửa đổi Điểm b Khoản 2 Điều 15 Thông tư số 17/2016/TT-BQP, như sau:

“b) Quân nhân tại ngũ hoặc đã xuất ngũ và công dân hoàn thành nghĩa vụ tham gia công an nhân dân từ 18 đến 23 tuổi.”.

3. Sửa đổi Khoản 1 Điều 31 Thông tư số 17/2016/TT-BQP, như sau:

“1. Giám đốc (Hiệu trưởng) các trường chịu trách nhiệm thông báo kết quả tuyển sinh và triệu tập thí sinh trúng tuyển nhập học theo quyết định điểm chuẩn của Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng.”.

4. Sửa đổi nội dung Điểm d Khoản 2 Điều 16 Thông tư số 17/2016/TT-BQP, đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 42/2017/TT-BQP, như sau:

“d) Thí sinh nam là người dân tộc thiểu số thuộc 16 dân tộc rất ít người theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người (gồm các dân tộc: Cống, Mảng, Pu Péo, Si La, Cờ Lao, Bô Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ó Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thên, La Hù) dự tuyển vào tất cả các trường: Được lấy chiều cao từ 1,60 m trở lên, các tiêu chuẩn khác thực hiện như đối với thí sinh là người dân tộc thiểu số nói chung;”.

5. Sửa đổi nội dung Điểm b Khoản 2 Điều 21 Thông tư số 17/2016/TT-BQP, đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 7 Điều 1 Thông tư số 42/2017/TT-BQP, như sau:

“b) Trường hợp trúng tuyển: Trong hồ sơ nhập học ngoài phiếu sức khỏe phải có đủ các loại xét nghiệm (được làm tại trung tâm y tế cấp huyện trở lên) gồm: phim X-quang chụp tim phổi thẳng; điện tim; xét nghiệm HIV, ma túy; xét nghiệm máu chức năng gan (SGOT, SGPT), chức năng thận (Ure, Creatinin); xét nghiệm nước tiểu (Protein, Glucose) và siêu âm tổng quát ổ bụng;”.

6. Sửa đổi nội dung Khoản 2 Điều 32 Thông tư số 17/2016/TT-BQP, đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 12 Điều 1 Thông tư số 42/2017/TT-BQP, như sau:

“2. Nội dung, quy trình khám, phân loại sức khỏe thực hiện theo quy định tại Khoản 2 và Khoản 3 Điều 7 Thông tư liên tịch số 16/2016/TTLT-BYT-BQP ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Y tế và Bộ Quốc phòng quy định việc khám sức khỏe thực hiện nghĩa vụ quân sự và làm đủ các xét nghiệm cận lâm sàng, gồm: Xét nghiệm công thức máu; nhóm máu, chức năng gan: SGOT, SGPT);

chức năng thận (Ure, Creatinin); đường máu; nước tiểu 10 thông số; điện tim; siêu âm tổng quát; X-quang tim phổi thẳng; xét nghiệm sàng lọc HIV, ma túy. Trường hợp cần thiết, có thể thực hiện thêm các kỹ thuật chẩn đoán hoặc các xét nghiệm cận lâm sàng khác để kết luận phân loại sức khỏe chính xác.”.

7. Sửa đổi nội dung Khoản 1 Điều 27 Thông tư số 17/2016/TT-BQP, đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 8 Điều 1 Thông tư số 42/2017/TT-BQP, như sau:

“1. Tổ hợp môn xét tuyển: Thực hiện theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các tổ hợp xét tuyển gồm: Tổ hợp xét tuyển A00 (gồm các môn: Toán, Lý, Hoá); Tổ hợp xét tuyển A01 (gồm các môn: Toán, Lý, tiếng Anh); Tổ hợp xét tuyển B00 (gồm các môn: Toán, Hoá, Sinh); Tổ hợp xét tuyển C00 (gồm các môn: Văn, Sử, Địa); Tổ hợp xét tuyển D01 (gồm các môn: Toán, Văn, tiếng Anh); Tổ hợp xét tuyển D02 (gồm các môn: Toán, Văn, tiếng Nga); Tổ hợp xét tuyển D03 (gồm các môn: Toán, Văn, tiếng Pháp); Tổ hợp xét tuyển D04 (gồm các môn: Toán, Văn, tiếng Trung Quốc).

a) Học viện Quân y: Tuyển sinh theo tổ hợp xét tuyển B00 và A00;

b) Học viện Biên phòng: Tuyển sinh theo tổ hợp xét tuyển C00 và A01;

c) Học viện Khoa học quân sự: Tuyển sinh theo tổ hợp xét tuyển D01, D02, D04 và A00, A01 (theo từng ngành tuyển sinh);

d) Trường Sĩ quan Chính trị: Tuyển sinh theo tổ hợp xét tuyển C00, A00 và D01;

đ) Các học viện: Kỹ thuật quân sự, Hậu cần, Phòng không - Không quân, Hải quân và các trường sĩ quan: Lục quân 1, Lục quân 2, Thông tin, Công binh, Đặc công, Kỹ thuật quân sự (Vin - Hem Pich), Tăng - Thiết giáp, Không quân, Pháo binh, Phòng hóa: Tuyển sinh theo tổ hợp xét tuyển A00 và A01;

e) Trường hợp các trường có văn bản đề nghị thay đổi tổ hợp môn xét tuyển, Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định và thông báo trong kế hoạch tuyển sinh, tài liệu “Những điều cần biết về tuyển sinh vào các trường trong Quân đội.”.

8. Sửa đổi nội dung Khoản 3 Điều 28 Thông tư số 17/2016/TT-BQP, đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 9 Điều 1 Thông tư số 42/2017/TT-BQP, như sau:

“3. Quy định xét tuyển

Căn cứ vào tổng điểm thi của thí sinh: Gồm tổng điểm các bài thi/môn thi theo thang điểm 10 đối với từng bài thi/môn thi của từng tổ hợp xét tuyển và cộng với điểm ưu tiên đối tượng, khu vực và được làm tròn đến hai chữ số thập phân (các trường có quy định bài thi/môn thi chính, bài thi/môn thi chính nhân hệ số 2 và quy đổi theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo); các trường xét tuyển theo đúng ngành đăng ký của thí sinh; thực hiện xét tuyển từ thí sinh có tổng điểm thi cao nhất trở xuống đến đủ chỉ tiêu.

Trường hợp xét tuyển đến một mức điểm nhất định vẫn còn chỉ tiêu, nhưng số thí sinh cùng bằng điểm cao hơn số lượng chỉ tiêu còn lại, thực hiện xét tuyển theo các tiêu chí phụ như sau:

a) Tiêu chí 1:

- Đối với trường có tổ hợp các môn xét tuyển: Văn, Sử, Địa thì thí sinh có điểm thi môn Văn cao hơn sẽ trúng tuyển;

- Đối với trường có tổ hợp các môn xét tuyển: Toán, Lý, Hóa và Toán, Lý, tiếng Anh (trừ trường Sĩ quan Phòng hóa) thì thí sinh có điểm thi môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển;

- Một số trường áp dụng tiêu chí phụ riêng, thực hiện như sau:

+ Học viện Khoa học quân sự: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Văn, Ngoại ngữ (môn Ngoại ngữ là môn thi chính nhân hệ số 2) thì thí sinh có điểm môn Ngoại ngữ cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Học viện Quân y: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Hóa, Sinh thì thí sinh có điểm thi môn Sinh học cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Trường Sĩ quan Chính trị: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Văn, tiếng Anh thì thí sinh có điểm môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Trường Sĩ quan Phòng hóa: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Lý, Hóa thì thí sinh có điểm thi môn Hóa cao hơn sẽ trúng tuyển; xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Lý, tiếng Anh thì thí sinh có điểm thi môn tiếng Anh cao hơn sẽ trúng tuyển.

b) Tiêu chí 2:

Sau khi xét tiêu chí 1, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng bằng điểm, cùng có tiêu chí 1 như nhau thì xét đến tiêu chí 2, như sau:

- Đối với trường có tổ hợp các môn xét tuyển: Văn, Sử, Địa thì thí sinh có điểm thi môn Sử cao hơn sẽ trúng tuyển;

- Đối với trường có tổ hợp các môn xét tuyển: Toán, Lý, Hóa và Toán, Lý, tiếng Anh (trừ trường Sĩ quan Phòng hóa) thì thí sinh có điểm thi môn Lý cao hơn sẽ trúng tuyển;

- Một số trường áp dụng tiêu chí phụ riêng, thực hiện như sau:

+ Học viện Khoa học quân sự: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Văn, Ngoại ngữ thì thí sinh có điểm môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Học viện Quân y: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Hóa, Sinh thì thí sinh có điểm thi môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Trường Sĩ quan Chính trị: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Văn, tiếng Anh thì thí sinh có điểm môn Văn cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Trường Sĩ quan Phòng hóa: Thí sinh có điểm thi môn Toán cao hơn sẽ trúng tuyển (cả 2 tổ hợp A00 và A01).

c) Tiêu chí 3:

Sau khi xét tiêu chí 2, trường vẫn còn chỉ tiêu, nhưng có nhiều thí sinh cùng bằng điểm, cùng có tiêu chí 1 và tiêu chí 2 như nhau thì xét đến tiêu chí 3, như sau:

- Đối với trường có tổ hợp các môn xét tuyển: Văn, Sử, Địa thì thí sinh có điểm thi môn Địa cao hơn sẽ trúng tuyển;

- Đối với trường có tổ hợp các môn xét tuyển: Toán, Lý, Hóa và Toán, Lý, tiếng Anh (trừ trường Sĩ quan Phòng hóa) thì thí sinh có điểm thi môn Hóa hoặc môn tiếng Anh cao hơn sẽ trúng tuyển;

- Một số trường áp dụng tiêu chí phụ riêng, thực hiện như sau:

+ Học viện Khoa học quân sự: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Văn, Ngoại ngữ thì thí sinh có điểm môn Văn cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Học viện Quân y: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Hóa, Sinh thì thí sinh có điểm thi môn Hóa cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Trường Sĩ quan Chính trị: Xét tuyển theo tổ hợp các môn thi: Toán, Văn, tiếng Anh thì thí sinh có điểm môn tiếng Anh cao hơn sẽ trúng tuyển;

+ Trường Sĩ quan Phòng hóa: Thí sinh có điểm thi môn Lý cao hơn sẽ trúng tuyển (cả 2 tổ hợp A00 và A01).

d) Khi xét đến tiêu chí 3 vẫn chưa đủ chỉ tiêu, thì Chủ tịch Hội đồng tuyển sinh trường báo cáo Ban Tuyển sinh quân sự Bộ Quốc phòng xem xét, quyết định.”.

9. Sửa đổi nội dung Điểm a Khoản 2 Điều 29 Thông tư số 17/2016/TT-BQP, đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 42/2017/TT-BQP, như sau:

“a) Theo tổ hợp môn xét tuyển:

- Số lượng tuyển sinh của từng tổ hợp xét tuyển thi tại Học viện Quân y: Chỉ tiêu tổ hợp B00: 75%; chỉ tiêu tổ hợp A00: 25%, Trường Sĩ quan Chính trị: Chỉ tiêu tổ hợp C00: 60%, chỉ tiêu tổ hợp A00: 30%, chỉ tiêu tổ hợp D01: 10% so với tổng chỉ tiêu tuyển sinh hằng năm;

- Các học viện, trường có xét tuyển đồng thời 02 Tổ hợp xét tuyển: A00 và A01: Thực hiện một điểm chuẩn chung cho cả 2 tổ hợp xét tuyển A00 và A01;

- Chỉ tiêu tuyển sinh của Học viện Biên phòng theo tổ hợp xét tuyển A01: Không quá 25% tổng chỉ tiêu.

- Học viện Khoa học quân sự: Thực hiện một điểm chuẩn chung cho cùng một đối tượng thí sinh nam hoặc đối tượng thí sinh nữ đối với các ngành xét tuyển đồng thời các tổ hợp sau: Tổ hợp D01 và D02 vào đào tạo ngành Ngôn ngữ Nga; tổ hợp D01 và D04 vào đào tạo ngành Ngôn ngữ Trung Quốc.”.

10. Sửa đổi nội dung Điểm b Khoản 2 Điều 29 Thông tư số 17/2016/TT-BQP, đã được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư số 42/2017/TT-BQP, như sau:

“b) Theo 2 miền Bắc - Nam hoặc theo từng quân khu:

- Học viện Biên phòng tuyển 45% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc (từ tỉnh Quảng Bình trở ra), thí sinh có hộ khẩu thường trú tại các tỉnh phía Nam được xác định đến từng quân khu: Quân khu 4 (tỉnh Quảng Trị và tỉnh Thừa Thiên Huế): 04 %, Quân khu 5: 14%, Quân khu 7: 17%, Quân khu 9: 20%;

- Trường Sĩ quan Lục quân 2 xác định điểm chuẩn đến từng quân khu phía Nam theo tỷ lệ: Quân khu 4 (tỉnh Quảng Trị và tỉnh Thừa Thiên Huế): 03%, Quân khu 5: 37%, Quân khu 7: 35%, Quân khu 9: 25%;

- Trường Sĩ quan Kỹ thuật quân sự (Vin - Hem Pích) tuyển 40% thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 60% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam;

- Các học viện: Hậu cần, Hải quân và các trường sĩ quan: Công binh, Thông tin, Chính trị, Đặc công tuyển 65% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 35% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam;

- Học viện Quân y, Phòng không - Không quân và các trường sĩ quan: Pháo binh, Tăng - Thiết giáp, Phòng hóa tuyển 70% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 30% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam;

- Học viện Kỹ thuật quân sự tuyển 80% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 20% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam;

- Học viện Khoa học quân sự:

+ Ngành Trinh sát kỹ thuật tuyển 75% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Bắc, 25% chỉ tiêu thí sinh có hộ khẩu thường trú ở phía Nam;

+ Ngành Quan hệ quốc tế về quốc phòng và các ngành đào tạo ngoại ngữ: Thực hiện một điểm chuẩn chung cho cùng một đối tượng thí sinh nam hoặc đối tượng thí sinh nữ trong cả nước.

- Trường Sĩ quan Không quân thực hiện một điểm chuẩn chung cho thí sinh trong cả nước.”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 4 năm 2018.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

Tổng Tham mưu trưởng, Giám đốc, Hiệu trưởng các học viện, nhà trường trong Quân đội, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này. /

Nơi nhận:

- Các lãnh đạo Bộ Quốc phòng;
- Các đầu mối trực thuộc Bộ;
- Các cơ quan thành viên Ban TSQSBQP;
- Các học viện, trường có tuyển sinh quân sự;
- Bộ CHQS tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Công báo, Công TIẾT Chính phủ;
- Công TIẾT BQP;
- C20 (CVP, BTK, VPC);
- Lưu: VT, NCTH; T180.



Thượng tướng Phan Văn Giang